

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO QUỐC TẾ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO QUỐC TẾ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: INTERNATIONAL RENEWABLE ENERGY INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108407591

3. Ngày thành lập: 16/08/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2, ngõ 18, Vũ Thạnh, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
2.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
3.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
5.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5221
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
8.	Bốc xếp hàng hóa	5224
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Giao nhận hàng hóa; - Dịch vụ đại lý tàu biển; - Dịch vụ đại lý vận tải đường biển - Môi giới thuê tàu biển, phương tiện vận tải bộ; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa, kể cả dịch vụ liên quan tới hậu cần; - Hoạt động liên quan khác như lấy mẫu, cân hàng hoá...liên quan đến vận tải.	5229
10.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

11.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
12.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
13.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
14.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn các loại máy công cụ, dụng cụ cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
16.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ bán buôn vàng)	4662
17.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
18.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
19.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
20.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4933
21.	Vận tải đường ống	4940
22.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
23.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
24.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
25.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có VOIP (điện thoại internet)	6190
26.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
27.	Dịch vụ đóng gói	8292
28.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312

29.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ	7490
30.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
31.	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: - Sửa chữa lưới đánh bắt cá, bao gồm cả phục hồi; - Sửa chữa dây, đòn bẩy, buồm, mái che; - Sửa chữa các túi để đựng phân bón và hóa chất; - Sửa chữa hoặc tân trang các tấm gỗ pallet kê hàng hóa, các thùng hoặc thùng hình ống trên tàu và các vật dụng tương tự; - Sửa chữa máy bắn bóng và máy chơi game dùng tiền xu khác, thiết bị chơi bowling và các vật dụng tương tự; - Dịch vụ phục vụ đàn organ và nhạc cụ tương tự.	3319
32.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
33.	Sản xuất thiết bị truyền thông (trừ thiết bị thu phát sóng)	2630
34.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
35.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
36.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
37.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
38.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
39.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
40.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
41.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
42.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: - Sản xuất sạc ắc quy ở trạng thái rắn; - Sản xuất thiết bị đóng mở cửa bằng điện; - Sản xuất chuông điện; - Sản xuất dây phụ trợ được làm từ dây cách điện; - Sản xuất máy cung cấp năng lượng liên tục (UPS); - Sản xuất máy thực hành gia tốc; - Sản xuất tụ điện, điện trở, và các thiết bị tương tự, máy gia tốc;	2790

43.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
44.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
45.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
46.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
47.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
48.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
49.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của tòa nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các tòa nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ tòa nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá hủy các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài tòa nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
50.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
51.	Lập trình máy vi tính	6201
52.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản	6820

53.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu mặt hàng công ty kinh doanh	8299
54.	Khai thác quặng sắt	0710
55.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
56.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
57.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
58.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
59.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
60.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
61.	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Sản xuất điện	3510(Chính)
62.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
63.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: - Khai thác quặng bôxít; - Khai thác quặng nhôm, đồng, chì, kẽm, thiếc, mangan, krôm, niken, coban, molybden, tantali, vanadi.	0722
64.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
65.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512

6. Vốn điều lệ: 180.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRÂM	Số 16, đường Lê Lợi, Phường Lê Lợi, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.800.000	18.000.000.000	10,000	121988578	
			Tổng số	1.800.000	18.000.000.000	10,000		

2	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	Số 75/53, phố Đức Giang, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	14.400.000	144.000.000.000	80,000	012372190	
			Tổng số	14.400.000	144.000.000.000	80,000		
3	ĐÀO THỊ HỒNG QUYÊN	Thôn Quỳnh Lang, Xã Quỳnh Ngọc, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.800.000	18.000.000.000	10,000	151687684	
			Tổng số	1.800.000	18.000.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/12/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012372190

Ngày cấp: 04/12/2006

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 75/53 phố Đức Giang, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Lô X2B, Tổ 31, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội